TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 50/2018/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 09 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Việt và ông Cầm Văn Tổ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cà Thị B, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản S, xã MB, huyện MS, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lò Văn S, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản MD, xã CV, huyện MS, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm:

Chị Cà Thị B và anh Lò Văn S nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung:

Chị B, anh S có 02 con chung là các cháu Lò Minh A sinh ngày 08/01/2010 và Lò Thị Minh U sinh ngày 06/11/2014. Giao cháu Lò Thị Minh U cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu U trưởng thành. Giao cháu Lò Minh A cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu A trưởng thành.

Chị B, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn, chị B, anh S được quyền thăm nom con; không ai được cản trở chị B, anh S thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị B, anh S đã tự thỏa thuận về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Chị B nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số: AA/2013/04686 ngày 09 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện MS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ms (02 bản);
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện MS;
- UBND xã MB;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Thịnh